

THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO MỸ THUẬT ỨNG DỤNG BẬC ĐẠI HỌC (CHUYÊN NGÀNH KIẾN TRÚC - NỘI THẤT)

*ThS Phạm Hữu Lợi**
Email: loiph062012@gmail.com

Ngày tòa soạn nhận được bài báo: 04/07/2023

Ngày phản biện đánh giá: 16/01/2024

Ngày bài báo được duyệt đăng: 30/01/2024

DOI:

Tóm tắt: *Thực trạng đào tạo Mỹ thuật ứng dụng (MTUD) bậc đại học (chuyên ngành Kiến trúc - Nội thất) hiện nay còn nhiều vấn đề bất cập. Sinh viên sau khi ra trường phần lớn nhiều bỡ ngỡ, trình độ chuyên môn và kỹ năng nghề nghiệp còn nhiều hạn chế, chưa đáp ứng được nhu cầu thực tế của xã hội. Sự cạnh tranh các loại hình khác liên quan tới MTUD ngày càng mạnh mẽ, khốc liệt. Nếu đào tạo MTUD ở bậc đại học không bắt kịp xu hướng, không thay đổi kịp thời sẽ có nguy cơ tụt hậu. Vì vậy, cần đổi mới, điều chỉnh, bổ sung chương trình đào tạo, xây dựng đội ngũ cán bộ giảng dạy, xây dựng cơ sở vật chất, tăng cường sự hợp tác, mở rộng liên kết với các doanh nghiệp và tổ chức khác. Xây dựng và tham gia các hoạt động chuyên môn trong và ngoài nhà trường. Đa dạng cách thức đào tạo dựa trên khả năng, sở trường của sinh viên. Xây dựng mô hình học tập tiệm cận với thực tiễn, có tầm nhìn, có hướng đi mới trong đào tạo mang lại nguồn nhân lực có giá trị cho ngành MTUD. Đảm bảo sinh viên khi tốt nghiệp ra trường có công việc làm ổn định, thu nhập cao. Nâng cao chất lượng đào tạo, vì sự phát triển đi lên của chuyên ngành Kiến trúc – Nội thất nói riêng và của MTUD nói chung.*

Từ khóa: *Đào tạo MTUD, thực trạng, giải pháp.*

I. Đặt vấn đề

Thiết kế nội ngoại thất là ngành tổng hợp của nghệ thuật, mỹ thuật và khoa học kỹ thuật dựa trên các yếu tố như: hình khối, màu sắc, chất liệu, ánh sáng. Kết hợp với thẩm mỹ kiến trúc, các vật trang trí để thiết kế không gian sống, không gian làm việc, không gian thư giãn và cảnh quan bên ngoài của một công trình. Thiết kế nội thất không chỉ tạo nên một không gian đẹp mà phải có tính thực tiễn cao và có giá trị sử dụng, sự tiện nghi, công năng của không gian, đồng thời thỏa mãn nhu cầu sống của con người và hợp với xu hướng thời đại.

Hiện nay thực trạng và đào tạo mỹ thuật ứng dụng nói chung và chuyên ngành thiết kế kiến trúc, nội thất nói riêng ở nước ta còn khá nhiều bất cập và nan giải: “Nhân lực được đào tạo chưa đủ khả năng phát huy vai trò trách nhiệm trong lĩnh vực thiết kế. Mẫu mã bị ảnh hưởng hoặc mang yếu tố ngoại lai hoặc rập khuôn theo thương hiệu design ngoại quốc. Nhà sản xuất và thương mại không tận dụng được ý tưởng sáng tạo từ nguồn nhân lực mỹ thuật ứng dụng được đào tạo trong các trường đại học”.

* Trường Đại học Mở Hà Nội

Vai trò, chức năng của nhà thiết kế mỹ thuật ứng dụng còn mờ nhạt từ ý tưởng sáng tạo sản phẩm, đến quá trình thiết kế sản phẩm, phát triển công nghệ cho đến quá trình thương mại. Dẫn đến việc đóng góp của design vào giá trị sử dụng và giá trị thương mại của sản phẩm còn thấp.

Chất lượng sinh viên sau khi tốt nghiệp ra trường chưa có thể đáp ứng được tốc độ phát triển nhanh và hội nhập quốc tế trong lĩnh vực chuyên môn. Các điểm yếu cần phải giải quyết trong đào tạo và đào tạo lại là: chưa làm chủ được công nghệ, kỹ năng chuyên nghiệp yếu, thiếu tư duy sáng tạo, chưa đắm thân thật sự vào công việc, năng suất lao động thấp, thụ động trong công việc.

Mặc dù cho đến nay chưa có một cuộc điều tra chính thức nào được công bố về chất lượng đào tạo MTUD của các trường đại học nhưng chúng ta đều biết rõ chất lượng đào tạo của ngành còn thấp so với các nước trong khu vực hoặc thế giới bởi do rất nhiều nguyên nhân khác nhau, cả nguyên nhân khách quan lẫn nguyên nhân chủ quan.

Trên thực tế chất lượng giáo dục không chung chung, mà luôn gắn với mục đích, mục tiêu cụ thể, bao gồm những yếu tố cả định tính, cả định lượng và không dễ "đo". Có những yếu tố cho thấy kết quả ngay, song không ít yếu tố cần độ lùi thời gian để kiểm nghiệm, thử thách. Tránh nhầm lẫn đồng nhất chất lượng giáo dục với kết quả học tập hoặc với số người sau khi tốt nghiệp đại học đi làm hay thất nghiệp, dù chúng là chỉ số của chất lượng. Từ đó đánh giá và xem xét tác động nhiều chiều liên quan đến đào tạo MTUD để tìm ra giải pháp thích hợp, nhằm nâng cao chất lượng đầu ra đối với sinh viên nói riêng và nguồn nhân lực cho xã hội nói chung.

Việc đào tạo MTUD cho sinh viên ở bậc đại học là rất cần thiết và quan trọng do đó cần nghiên cứu, tìm hiểu thực trạng các vấn đề liên quan từ quá trình tuyển sinh, tiếp nhận, đào tạo, ra trường và sự phản hồi từ xã hội đối với nguồn nhân lực là sinh viên tốt nghiệp các ngành MTUD.

II. Thực trạng và giải pháp đào tạo MTUD chuyên ngành Kén trúc - Nội thất

2.1. Đánh giá nhu cầu nguồn nhân lực và thực tiễn sử dụng nguồn nhân lực trong các doanh nghiệp và xã hội

Trước hết, nói về nhân lực chuyên môn kiến trúc- nội thất tại các doanh nghiệp trong thực tế luôn luôn thiếu, rất cần tuyển ứng viên được đào tạo đúng ngành, đúng nghề. Chính vì vậy, hàng năm khi các trường có lễ bảo vệ tốt nghiệp thì các doanh nghiệp, các công ty nội thất không quản ngại bỏ công sức và thời gian đến dự và tìm kiếm những sinh viên có năng lực, có chuyên môn tốt để lựa chọn. Đánh giá một cách khách quan thì sinh viên sau khi tốt nghiệp ra trường thường có rất ít kinh nghiệm thực tế, đều khá ngỡ ngàng trong việc đảm nhiệm công việc. Doanh nghiệp khá thất vọng khi thấy ứng viên có trình độ chuyên môn kém, thiếu kỹ năng làm việc. Một số doanh nghiệp hoặc sẽ nhận dưới dạng nhân viên thực tập và đào tạo lại từ đầu hoặc sẽ từ chối không nhận.

Ngoài việc tìm kiếm ứng viên ở các trường đại học đào tạo chuyên ngành ra thì các doanh nghiệp còn tìm kiếm ở các cơ sở đào tạo ngắn hạn hoặc tuyển dụng những ứng viên học trái ngành nhưng có năng lực với thiết kế nội thất, thành thạo các kỹ năng như diễn họa 3D, triển khai bản vẽ 2D, có ý tưởng sáng tạo, hiểu và nắm rất rõ các yêu cầu đối với dự án thiết kế kiến trúc, nội thất. Số nhân sự đào tạo trái ngành này hàng năm vẫn bổ sung cho các công ty thiết kế một số lượng nhân sự không hề nhỏ, trên thực tế họ khá thành công trong môi trường

công việc mới, một phần do họ có đam mê, có quyết tâm cao hơn, một phần họ phải nỗ lực nhiều hơn để có thể bù đắp những kiến thức còn thiếu do không được đào tạo bài bản.

Việc xã hội hóa ngày nay càng có thêm nhiều trường Đại học dân lập mở mã ngành Thiết kế Kiến trúc - Nội Thất để đào tạo. Nhiều trường có khả năng tuyển sinh rất đông sinh viên. Vì vậy số sinh viên tốt nghiệp hàng năm rất nhiều, dẫn đến sự cạnh tranh mạnh mẽ giữa các ứng viên. Nhân viên tập sự nếu không đủ kiên trì, không đủ đam mê, học hỏi sau một thời gian hoặc sau khi thử việc sẽ tìm công việc mới theo một cách đào thải tự nhiên. Hoặc một số nhân sự làm xuất sắc cũng có thể nhảy việc sang nơi có mức thù lao tốt hơn. Doanh nghiệp lại bắt đầu một quá trình tìm kiếm nhân sự mới để thay thế.

2.2. Đánh giá thực trạng công tác đào tạo hiện nay

Phương pháp giáo dục lấy người học làm trung tâm nên người thầy luôn đề cao việc giảng dạy, đào tạo, trang bị cho sinh viên đầy đủ kiến thức, cách tư duy, cách nghiên cứu, trải nghiệm thực tế. Tạo điều kiện môi trường học tập và giảng dạy tốt nhất cho thầy và trò. Tuy nhiên để công tác đào tạo có chất lượng cần đánh giá một cách khách quan, phát huy mặt mạnh, khắc phục mặt yếu để chất lượng sinh viên ra trường ngày một tốt hơn.

Hiện nay số giảng viên có trình độ học vấn ngày càng cao, có chuyên môn tốt, có kinh nghiệm giảng dạy lâu năm nhưng vẫn còn ít kinh nghiệm trong thực tiễn. Do đó không truyền tải hoặc không bổ sung được kiến thức thực tế đến sinh viên. Việc sinh viên chăm học hay có kỹ năng diễn họa, triển khai bản vẽ tốt mới chỉ dừng ở mức đạt yêu cầu. Cần nắm được yêu cầu công việc thực tế để chuẩn bị tâm lý, hành trang khi ra trường.

Có những thời điểm sinh viên một lớp khá đông, giáo viên hướng dẫn thực hành không thể sâu sát tới từng sinh viên, không kịp thời uốn nắn hoặc hướng dẫn đầy đủ tới từng sinh viên, nếu sinh viên lười học, mải chơi, thiếu tự giác trong học tập rất dễ bị điểm kém dẫn đến chán nản, học kém dần hoặc không theo kịp chương trình ít nhiều ảnh hưởng chung tới tâm lý của nhóm hay của lớp.

Quy mô đào tạo ngành MTƯD của Trường Đại Học Mở Hà Nội chỉ là cấp khoa nên có phần hạn chế hơn so với các trường đại học chuyên đào tạo ngành MTƯD khác như trường MTCN hay Trường Đại Học Kiến Trúc Hà Nội, Trường Đại Học Kiến Trúc TP.HCM, Trường Đại Học Kiến Trúc Đà Nẵng do có số sinh viên đông hơn, tập trung vào các ngành MTƯD nên không khí học tập cũng tốt hơn.

Mặt khác, tuyển sinh đầu vào của sinh viên thường không đồng đều có trình độ cao thấp khác nhau, có sinh viên khá và có sinh viên yếu đòi hỏi giáo viên cũng cần có phương pháp dạy sao cho phù hợp. Vấn đề này nhiều trường đại học chưa thực hiện được.

Đặc thù đào tạo của ngành MTƯD liên quan tới sáng tác, bản vẽ thiết kế nên quá trình học chủ yếu là các bài thực hành. Điều kiện học và dạy trong các giờ thực hành chưa được phù hợp và thuận lợi. Khác với giờ học lý thuyết giờ thực hành cần có mặt bàn rộng để làm bài, phải chia các nhóm để học, cần có bảng để treo bài mỗi khi cần duyệt giúp cho giáo viên và sinh viên nhìn nhận đánh giá khối lượng, chất lượng từng bài, là động lực giúp sinh viên ganh đua, cố gắng hơn trong làm bài.

Lịch học các đồ án trong cùng một học kỳ cũng cần phân chia phù hợp về thời gian, tránh cùng một thời điểm mà làm song song hai đồ án, hoặc khoảng cách giữa các buổi học khá gần nhau làm cho sinh viên không đủ thời gian làm bài để duyệt, hoặc bài duyệt sơ sài, không đảm bảo chất lượng.

Hiện nay công tác đào tạo ngành TKNT vẫn theo định hướng đào tạo nhà thiết kế nội thất (interior designer). Nhưng thực tế không phải sinh viên nào ra trường cũng làm ở vị trí này mà chủ yếu sẽ được phân chia chuyên trách theo khả năng chuyên môn, sở trường. Trong nhóm dự án thường có người làm chủ trì, có người làm concept, có người vẽ 3D, người triển khai bản vẽ chi tiết 2D. Do vậy sinh viên có khả năng nào tốt có thể chia nhóm để đào tạo chuyên sâu hoặc làm đồ án theo nhóm nhằm phát huy năng lực của từng sinh viên.

Đánh giá về kỹ năng thực hành thể hiện bản vẽ nhìn chung còn nhiều vấn đề tồn tại. Các bản vẽ phần lớn mang tính hình thức, không thực sự có giá trị và chất lượng. Một đồ án tốt phải có công năng, hữu dụng. Có ý tưởng, có nội dung nghiên cứu, các giải pháp phải mang tính khả thi. Các bản vẽ đảm bảo đúng tiêu chuẩn và đủ khối lượng, bản vẽ kỹ thuật phải đồng bộ quy cách, có diễn giải. Ngoài ra cần quy định cách thức thể hiện bản vẽ bằng tay hay bằng máy của từng năm học.

2.3. Việc hợp tác giữa nhà trường và doanh nghiệp

Trên thực tế các trường đào tạo chuyên ngành kiến trúc, nội thất đã đẩy mạnh việc liên kết với các doanh nghiệp liên quan tới ngành nghề chuyên môn đào tạo. Tuy nhiên cần có nhiều phong trào hoạt động, chương trình liên kết nhiều hơn nữa trong việc học tập, tìm hiểu, ứng dụng vật liệu, trang thiết bị, quy trình sản xuất, lắp đặt v. vv.

Đánh giá một cách khách quan việc hợp tác giữa doanh nghiệp và cơ sở đào tạo thường gặp phải vấn đề khó khăn hoặc là doanh nghiệp không muốn hợp tác hoặc hợp tác nhưng không mặn mà bởi một số lý do sau:

Thứ nhất: năng lực của sinh viên chưa đáp ứng được yêu cầu công việc thực tế. Thứ hai: doanh nghiệp không có hoặc quá ít lợi nhuận trong các dự án hợp tác. Thứ ba: cam kết hợp tác giữa nhà trường và doanh nghiệp thiếu sự ràng buộc về mặt pháp lý. Thứ tư: sự hợp tác thành hay bại còn phụ thuộc rất lớn bởi mối quan hệ giữa lãnh đạo cơ sở đào tạo với lãnh đạo các doanh nghiệp trên địa bàn hoặc trong ngoài nước. Vì những lý do trên nên các doanh nghiệp thiếu động lực khi tham gia hợp tác, từ đó ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng đào tạo nhân lực có trình độ chuyên môn tốt.

2.4. Đề xuất giải pháp

2.4.1. Loại hình đào tạo

Để đạt được mục tiêu trên, cơ sở đào tạo MTUĐ phải được tổ chức theo mô hình mới, đa dạng hóa các loại hình đào tạo và chương trình học tập phù hợp với trình độ khác nhau của sinh viên.

Việc kết hợp nhiều loại hình và nhiều hình thức đào tạo sẽ giúp cho các cá nhân, các tập thể có nhu cầu học tập có thể lựa chọn được cách học phù hợp với mình. Kết hợp đào tạo chính quy với đào tạo ngắn hạn, đây là chủ trương đã từng thực hiện nhưng chưa thành công bởi nhiều nguyên nhân. Vì vậy, muốn tiếp tục thực hiện chủ trương cần nghiên cứu chương trình, chuẩn bị nhân sự, cơ sở vật chất thật chu đáo rồi hãy tiến hành.

2.4.2. Đổi mới chương trình đào tạo

Năm 2019 trong bài tham luận “Đào tạo ngành thiết kế nội thất trong thời kỳ công nghệ số” của Tiến sĩ. Bùi Thanh Hoa có đề cập đến việc đào tạo theo định hướng phát triển năng lực người học kết hợp với xây dựng nội dung đào tạo theo các modun dạy học hay nội dung học tự chọn theo từng vị trí công việc mà sau này người học sẽ đảm nhận. Chương trình đào tạo ngành Thiết kế Nội thất hiện nay có thể chia thành 4 nhóm tương ứng với các nhóm phát triển năng lực như sau:

- *Nhóm năng lực chuyên môn* - đào tạo các kiến thức phát triển tư duy (cơ sở thẩm mỹ, phương pháp tư duy sáng tạo, phương pháp thiết kế...). Với nhóm sinh viên có khả năng tư duy sáng tạo, gu thẩm mỹ và trí tưởng tượng phong phú có thể định hướng trở thành một nhà thiết kế, sáng tạo nghệ thuật.

- *Nhóm năng lực phương pháp* – đào tạo các phương pháp thực hành chuyên môn, hiểu biết về công nghệ (kỹ thuật thi công, kỹ năng sử dụng các phần mềm). Với những sinh viên có thiên hướng kỹ năng công nghệ có thể định hướng thành một kỹ thuật viên diễn họa kiến trúc, nội thất chuyên nghiệp hoặc chú trọng đào tạo về kỹ thuật thi công, có hiểu biết về các loại vật liệu công việc sau khi ra trường có thể trở thành 1 kỹ sư chuyên về sản xuất.

- *Nhóm năng lực xã hội* – nội dung đào tạo hướng đến rèn luyện các kỹ năng mềm. Nếu sinh viên có thể kết hợp giữa khả năng sáng tạo và nhiều kỹ năng mềm khác (làm việc nhóm, thuyết trình, triển khai công việc...) có thể định hướng đào tạo để trở thành giám đốc sáng tạo hay quản lý dự án.

- *Nhóm năng lực cá nhân* – tập trung đào tạo các tri thức về chuyên môn mang tính học thuật (các khái niệm, phạm trù, quy luật, mối quan hệ...), nghiên cứu sâu về nghệ thuật. Với nhóm sinh viên thể hiện khả năng nghiên cứu tìm tòi, biết cách đánh giá, có khả năng nghiên cứu độc lập cũng như làm việc nhóm có thể định hướng trở thành nhà nghiên cứu nghệ thuật.”

Chương trình đào tạo phải thiết thực, linh hoạt và đồng bộ. Phải thể hiện cụ thể và sinh động giữa lý thuyết và thực hành, một số học phần cần có xưởng thực hành (có thể kết hợp với các làng nghề, kết hợp với công ty, kết hợp với các xưởng...). Chương trình phải kết hợp giữa đào tạo với nghiên cứu khoa học, kết hợp nhà trường với xã hội và thực tế sản xuất.

2.4.3. Điều chỉnh và bổ sung nội dung đào tạo và phương pháp giảng dạy

Nội dung kiến thức các môn học cần bổ sung kịp thời những tiến bộ khoa học - kỹ thuật mới, hiện đại, kết hợp với những tổng kết kinh nghiệm thực tiễn.

Phương pháp giảng dạy cần đổi mới theo hướng tích cực tạo điều kiện cho người học phát huy tính chủ động, sáng tạo trong học tập. Đối với việc đào tạo chuyên ngành trong các năm đầu giáo viên cần theo sát và chấn chỉnh sinh viên trong việc học tập, định hướng mục tiêu nhằm hướng sinh viên có thái độ học tập đúng đắn, đảm bảo kết quả chất lượng tốt.

Phân loại đối với sinh viên giữa khá giỏi với yếu kém để hỗ trợ đào tạo. Sinh viên yếu cần quan tâm nhiều hơn, chú ý hơn để tạo sự đồng đều trình độ, tránh việc sinh viên nợ môn, học lại.

Về kỹ năng chuyên ngành, trong những học kỳ đầu sinh viên cần được luyện tập vẽ tay cho thành thạo, đây là việc nhất thiết phải hoàn thành đối với 100% sinh viên. Đối với môn vẽ hình họa, ký họa cần kết hợp đào tạo bổ sung cho sinh viên vẽ phối cảnh, đồ vật, sản phẩm, đồ dùng nội thất tăng cường khả năng phác thảo, luyện cách nhìn chuẩn xác về hình dáng, hình khối và tỷ lệ.

Đối với chương trình đào tạo phần mềm cần phổ biến, quy định, yêu cầu đối với sinh viên hoàn thành theo từng học kỳ. Tổ chức dạy và học phần mềm chuyên ngành từ cơ bản như Auto cad, Sketchup, Coreldraw đến các phần mềm đồ họa nâng cao như: 3ds Max, Photoshop, Illustrator, InDesign, Maya.... Đây là phương tiện cũng như công cụ để thể hiện ý tưởng đồ án một cách hiệu quả. Kết thúc khóa học tổ chức kiểm tra và đánh giá kết quả. Việc đào tạo có thể liên kết với cơ sở đào tạo bên ngoài để giúp cho sinh viên có môi trường học tốt, thành thạo kỹ năng công nghệ, kỹ thuật. Có lẽ đây là điểm yếu của phần lớn sinh viên trong quá trình làm đồ án, rất cần quan tâm, chú trọng.

Các đồ án nên phân thành nhóm công trình để sinh viên có thể tự chọn một trong hai thể loại. Ví dụ: Đối với công trình có dây chuyền phức tạp như khách sạn, văn phòng thì có thể gộp làm một đồ án. Mục đích để tăng thời gian làm bài dài ra cho sinh viên nghiên cứu, tìm hiểu, triển khai, thể hiện bài tập đảm bảo chất lượng.

Tổ chức các cuộc triển lãm bài tập, đồ án của sinh viên sau các kỳ học. Tổ chức các workshop có chủ đề mới, phục vụ nhu cầu xã hội. Tổ chức các buổi tọa đàm chuyên môn có các diễn giả tham gia là nhà thiết kế, đại diện doanh nghiệp có uy tín, có tên tuổi, các giảng viên trong và ngoài trường. Tổ chức cuộc thi nghiên cứu khoa học dành cho sinh viên, qua đó sinh viên sẽ có được thêm kiến thức, kinh nghiệm thực tế.

2.4.4. Xây dựng đội ngũ cán bộ giảng dạy (CBGD)

Để nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực cần nâng cao chất lượng đội ngũ CBGD. Các tổ bộ môn thường xuyên trao đổi, cập nhật kiến thức, công nghệ kỹ thuật mới trong thực tế và xu hướng của Thế giới. Bồi dưỡng và khuyến khích CBGD trẻ phấn đấu nâng cao trình độ để có thể giảng dạy nhiều môn học, nhiều chuyên đề khoa học và tham gia nghiên cứu khoa học.

2.4.5. Xây dựng cơ sở vật chất

Cơ sở vật chất - kỹ thuật của khoa hiện nay còn nhiều hạn chế, thiếu không gian dành cho nghiên cứu, thiếu nguồn tài liệu để tham khảo. Thiếu xưởng thực tập chuyên môn dành riêng cho các ngành. Tuy nhiên, nhân đây cũng xin ghi nhận sự chỉ đạo của lãnh đạo khoa, tập thể thầy cô đã có nhiều cố gắng hoàn thành phòng thực tập chuyên môn trong năm nay. Thư viện cần trang bị thêm các đầu sách chuyên ngành, sách giáo trình cho giáo viên và sinh viên tham khảo.

2.4.6. Tăng cường sự hợp tác, đồng hành cùng doanh nghiệp và các tổ chức khác

Doanh nghiệp hỗ trợ đào tạo đối với sinh viên đến thực tập, thực tế, doanh nghiệp hướng dẫn đối với vật liệu, quy trình, công đoạn sản xuất. Chỉ dẫn, giới thiệu các thiết bị, công nghệ, kỹ thuật chế tác, hỗ trợ kinh phí thực hiện sản phẩm mẫu.

Doanh nghiệp tham gia hội đồng tư vấn chuyên môn trong trường đại học. Hợp tác xây dựng các xưởng thực hành để đầu tư nghiên cứu, sáng tác sản phẩm mẫu tạo hứng thú giữa học lý thuyết với thực hành.

Nhà trường, nhà doanh nghiệp và các nhà chuyên môn thường xuyên hợp tác xây dựng chương trình đào tạo theo hướng thực hành, tổ chức tọa đàm, giao lưu với những chủ đề mới, có tính xu hướng, thời sự, giúp sinh viên được học hỏi, tìm hiểu thoải mái tinh thần, lấy được nguồn cảm hứng sáng tác. Xây dựng các tour tham quan cho sinh viên tới các văn phòng doanh nghiệp, xưởng sản xuất, các làng nghề truyền thống trong hoặc ngoài địa phương, showroom trưng bày, công trình tiêu biểu để trải nghiệm, thực tế.

Dựa vào các cuộc thi sáng tác do doanh nghiệp hoặc công ty phát động, lãnh đạo khoa và các thầy cô bộ môn nên hướng tất cả các sinh viên tham gia như là một chương trình hoạt động ngoại khóa (hoạt động chuyên môn có quà, phần thưởng, hoặc giải thưởng có tính khích lệ...).

Doanh nghiệp có thể có các suất học bổng định kỳ nhất định, theo tiêu chí của Bộ giáo dục & Đào tạo. Doanh nghiệp được quyền lựa chọn và tiếp nhận đối với sinh viên có năng lực học khá giỏi khi ra trường. Đây chính là mục tiêu của hai bên, vừa đáp ứng nhu cầu tuyển chọn nhân lực chất lượng cao phục vụ sản xuất phát triển kinh doanh vừa tạo sự hứng khởi, động lực phấn đấu của sinh viên trong học tập.

Xây dựng các xưởng thực hành để sinh viên có thể vận dụng kiến thức lý thuyết vào với thực tiễn. Tuy nhiên điều này có thể chỉ phù hợp với ngành đồ họa, thời trang hơn là đối với ngành nội thất. Mỗi giờ học trên xưởng sẽ giúp cho người học dễ nắm bắt kiến thức hơn là những bài giảng lý thuyết trên giảng đường. Đối với ngành nội thất vẫn cần môi trường thực hành tại các văn phòng công ty, xưởng sản xuất của các doanh nghiệp. Những gì sinh viên trải nghiệm sẽ là hành trang đối với sinh viên sau khi tốt nghiệp, ít ra sẽ không bị bỏ ngỡ, mơ hồ, xa rời thực tế.

Sử dụng mạng xã hội như Facebook để tạo hiệu ứng truyền thông đối với các hoạt động chuyên môn, thành tích, giải thưởng trong nước, ngoài nước. Cần có sự tương tác của giáo viên và sinh viên trong các chủ đề mang lại sự hứng khởi trong học tập.

Kết hợp với doanh nghiệp trong các cuộc thi đối với thiết kế không gian, thiết kế sản phẩm. Ví dụ: Thiết kế gỗ Việt 2023 do Viện công nghiệp gỗ và Nội thất Trường Đại Học Lâm Nghiệp phát động; Thiết kế bếp hiện đại do Deborah Home và đá Casla Quartz tổ chức, hay giải Hoa Mai Design Award (HMA) được tổ chức bởi Hội Mỹ Nghệ và Ché Biến Gỗ TP.HCM (HAWA) với sự tài trợ chính của Hội đồng Xuất khẩu Gỗ Cứng Hoa Kỳ (AHEC) phát động, Festival sinh viên Nội thất 2023 giải thi thiết kế không gian văn hóa làng nghề. Hay giao lưu với các trường MTUD trên cả nước và nước ngoài thông qua Diễn đàn Sinh viên Nội thất hay mới nhất là Hội Nội Thất Việt Nam.

Cơ sở đào tạo nên thường xuyên trao đổi với các doanh nghiệp để nắm bắt kịp thời mục tiêu nhu cầu của xã hội. Doanh nghiệp có thể chủ động trong việc đặt hàng thông qua các cuộc thi cho sinh viên thiết kế mẫu mã, sản phẩm. Kết thúc cuộc thi có sự đánh giá, bình chọn hoặc sử dụng những sản phẩm có ý tưởng tốt, đẹp và tiện dụng. Để giúp cho sinh viên có kiến thức toàn diện thì nhà trường cần xây dựng mối quan hệ lâu dài kết nối với doanh nhân và các tổ chức, các ngành nghề truyền thống và sản xuất công nghiệp.

2.5. Các vấn đề liên quan đến đào tạo MTUD, kiến trúc hiện nay

Mỹ thuật ứng dụng là một lĩnh vực trên cơ sở kết hợp giữa thẩm mỹ, thiết kế, nhu cầu của người tiêu dùng và tìm ra giải pháp thực tế cho các vấn đề. Đó là nơi thiết kế và trang trí kết hợp với nhau để tạo ra những đồ vật và ý tưởng vừa hữu ích vừa đẹp mắt.

Chúng ta đang sống trong kỷ nguyên công nghệ số nên sự ảnh hưởng và tác động của kỹ thuật, của công nghệ không hề nhỏ trong việc thiết kế, sáng tác. Sự ra đời AI xét về góc độ tích cực giúp cho chúng ta có nhiều lựa chọn trong thời gian ngắn. Tuy nhiên đây cũng chính là sự đe dọa tới công ăn việc làm của người thiết kế. Với một phần mềm thông minh và người có đam mê có thể ra nhập vào nhóm thiết kế nội thất mà không cần mất thời gian 5 năm đào tạo. Các phần mềm thiết kế ngày càng thông minh, nhiều tiện ích dẫn đến việc phổ cập đại trà, nguồn nhân lực cho các công ty nội thất sẽ dư thừa, số sinh viên ra trường khó kiếm việc làm hơn trước, do đó tương lai sẽ ảnh hưởng không nhỏ đối với việc tuyển sinh, đào tạo. Đây cũng là điều giáo viên và sinh viên cần hiểu là xu hướng chung của nhân loại, chỉ có thể thích ứng để làm chủ và vận dụng một cách có hiệu quả chứ không thể chối bỏ hay lên án do ảnh hưởng đến cuộc sống mưu sinh.

Xã hội ngày càng phát triển theo xu hướng chung của thế giới, công nghệ số và internet đã mở ra nhiều tiện ích cho con người trong mọi lĩnh vực. Mọi cái cần đều được tìm kiếm trên nền tảng mạng là có đủ thông tin, sự gợi ý nhanh và đa dạng. Chính điều này khiến cho sinh viên ngày càng thụ động trong sáng tạo, ỷ lại vào những thứ có sẵn, lười suy nghĩ, lười nghiên cứu hơn trước.

Luôn cập nhật và nâng cấp phương pháp giảng dạy từ phía người dạy. Giáo viên cần có ý tưởng sáng tạo trong việc cập nhật cấu trúc kiến thức, thay đổi ý tưởng phương pháp giảng dạy theo tình hình thực tế, liên tục hoàn thiện và cải tiến phương pháp để kích thích sự quan tâm tích cực của sinh viên. Việc này không chỉ có lợi cho vấn đề giao tiếp giữa giáo viên và sinh viên, mà còn giúp sinh viên có những tư duy, suy nghĩ đột phá, sâu sắc, có hệ thống.

Giáo viên cần phát triển phương pháp giảng dạy theo hướng tư duy có hệ thống bằng cách phối kết hợp các thành phần khác nhau của bài giảng như: chương trình, nội dung, phương pháp giảng dạy, công nghệ, truyền thông. Sự phối kết hợp một cách có hệ thống này là điều rất cần thiết cho các giáo viên trong việc đào tạo kỹ thuật ứng dụng hiện nay.

III. Kết luận

Có thể nói, trong nhiều năm qua, công tác đào tạo MTUD đã góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống, góp phần vào sự thành công cho tăng trưởng, phát triển kinh tế và thay đổi bộ mặt xã hội. Mặc dù công tác đào tạo MTUD còn phải đối mặt với nhiều khó khăn, rào cản và thách thức như hiện nay, nhưng những thách thức đó đồng thời cũng mang đến nhiều cơ hội cho công tác đào tạo MTUD, để tìm ra những tầm nhìn, những hướng đi mới, mang lại nhiều giá trị hơn cho sinh viên và nguồn nhân lực MTUD. Hợp tác với doanh nghiệp, thường xuyên cập nhật và nâng cấp phương pháp giảng dạy từ phía người dạy, xây dựng các mô hình học tập song hành và gắn liền với thực tiễn, xây dựng mô hình đào tạo MTUD mới, có hiệu quả, giúp nhà trường và sinh viên định hình một cách làm việc và học tập mới.

Tài liệu tham khảo

- [1]. Trần Thanh Nam (2019). “Đào tạo ngành tạo dáng công nghiệp với mô hình học tập tại xưởng”. Kỷ yếu hội thảo khoa học, Trường Đại học Mở Hà Nội, tháng 5 năm 2019.
- [2]. Nguyễn Lan Hương (2019) “Vai trò của Kỹ thuật ứng dụng trong cuộc sống và trong đào tạo”, <http://tdcn.hou.edu.vn>
- [3]. Nguyễn Lan Hương (2019). “Đào tạo ngành Design gắn kết doanh nghiệp”. Kỷ yếu hội thảo khoa học, Trường Đại học Mở Hà Nội, tháng 5 năm 2019.
- [3]. Bùi Thanh Hoa (2019) “Đào tạo ngành thiết kế nội thất trong thời kỳ công nghệ số”, <http://tdcn.hou.edu.vn>
- [4]. Nguyễn Lan Hương (2020) “Đào tạo kỹ thuật ứng dụng ở Việt Nam hiện nay tầm nhìn và định hướng phát triển”, <http://tdcn.hou.edu.vn>

CURRENT SITUATION AND SOLUTIONS TO IMPROVE THE QUALITY OF APPLIED ART TRAINING AT THE UNIVERSITY LEVEL (ARCHITECTURE AND INTERIOR MAJOR)

Pham Huu Loi[†]

***Abstract:** There are still a lot of issues with applied arts education in universities (architecture and interior) today. Since the schools opened, the majority of the students have graduated, and many of them possess professional credentials and abilities that do not align*

[†] Hanoi Open University

with the demands of the real world. Other applied arts related events are getting stronger and more intense. In the future, there will be risks if university-level applied arts training does not adapt to changing times and trends. Hence, it is imperative to modify, enhance, and augment educational curricula, assemble a faculty, construct infrastructure, fortify collaboration, and broaden connections with enterprises and other establishments. Create and take part in professional endeavors both within and beyond the classroom. various training techniques based on the skills and assets of the students. Constructing a learning model with a vision, that is grounded in reality, and that offers novel training approaches in order to supply the applied arts sector with essential people resources. Ensuring that graduates obtain steady, well-paying employment. Enhance the training program's quality for the benefit of applied arts overall growth as well as the department of architecture and interior education in particular.

Keywords: *Present circumstances, remedies, and applied arts training.*